

Bản án số: **43/2026/HS-ST**

Ngày 13-02-2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Hồng**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Ngọc Bích** là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 12 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 - Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 12 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2026/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Trịnh Văn L, sinh năm 1967 tại xã Hương Sơn, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: thôn Đục Khê, xã Hương Sơn, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn Bút (đã chết) và bà Phạm Thị Thắm (đã chết); vợ là Nguyễn Thị Hoa, sinh năm 1970, có 04 con (lớn nhất sinh năm 1991 và nhỏ nhất sinh năm 2002); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân năm 2018 bị Công an đồn Hương Sơn, Mỹ Đức xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc; bị tạm giữ từ ngày 15/01/2026 đến ngày 18/01/2026. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn C, sinh năm 1967 tại xã Hương Sơn, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: thôn Đục Khê, xã Hương Sơn, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bình Định (đã chết) và bà Đồng Thị Toàn (đã chết); vợ là Nguyễn Thị Yên, sinh năm 1968, có 03 con (lớn nhất sinh năm 1990 và nhỏ nhất sinh năm 1995); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 15/01/2026 đến ngày 18/01/2026. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

3. Tạ Thị H, sinh năm 1973 tại xã Hoà Xá, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: TDP Phù Đê, phường Nguyễn Úy, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự

do; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn Lã (đã chết) và bà Nguyễn Thị Khái (đã chết); chồng: không có, có 03 con (lớn nhất sinh năm 1993 và nhỏ nhất sinh năm 2005); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân năm 2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử về tội “Mua bán trẻ em”; đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích; bị tạm giữ từ ngày 15/01/2026 đến ngày 18/01/2026. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Thị H, sinh năm 1969 tại xã Hoà Xá, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: TDP Phù Đê, phường Nguyễn Úy, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh Hùng (đã chết) và bà Trịnh Thị Tá; chồng là Trần Văn Khoa, có 03 con (lớn nhất sinh năm 1990 và nhỏ nhất sinh năm 2008); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 15/01/2026 đến ngày 18/01/2026. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 15/01/2026, Nguyễn Thị H (sinh năm: 1969) và Tạ Thị H (sinh năm: 1973) đều trú tại: tổ dân phố Phù Đê, phường Nguyễn Úy, tỉnh Ninh Bình cùng nhau đến nhà của Trịnh Văn L (sinh năm: 1967; Trú tại: xóm 11, thôn Đục Khê, xã Hương Sơn, TP Hà Nội) để mua cám cho gà. Trong lúc uống nước với Lợi để chờ thanh toán thì Hường và Huyền gặp Nguyễn Văn C (sinh năm: 1967, là người cùng thôn với Lợi), sau đó cả bốn người nảy sinh ý định đánh bạc nên đã cùng rủ nhau tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh tá lả được thua bằng tiền. Lợi chuẩn bị bộ bài Tú lơ khơ 52 quân rồi cùng Huyền, Hường và Cường lên phòng ngủ tầng hai của nhà mình để chơi đánh bạc. Các đối tượng thống nhất hình thức đánh tá lả như sau: khi chơi sử dụng 01 bộ Tú lơ khơ 52 quân (13 bộ tứ quý từ tứ quý Át đến tứ quý K) để chia bài cho người chơi, người chia bài được 10 quân, những người còn lại mỗi người 9 quân, số quân bài thừa để lại dưới chiếu, sau đó người chia bài đánh trước cho người bên tay phải của mình và lần lượt như vậy đến khi hạ bài sẽ tính điểm người nào ít điểm nhất thì về nhất và lần lượt về thứ hai, thứ ba và cuối cùng, người nào có đủ 3 “phỏm” thì được gọi là “ù”, người nào không có “phỏm” nào thì được gọi là “cháy” hoặc “móm”, “phỏm” được tính là ba hoặc bốn quân bài trong bộ tứ quý hoặc những quân bài có thứ tự liên tiếp nhau cùng chất, người về cuối cùng sẽ thua số tiền 150.000 đồng, về thứ 3 sẽ thua số tiền 100.000 đồng, về thứ 2 sẽ thua số tiền 50.000 đồng, người nào bị "cháy" thua số tiền 200.000 đồng, ai “ù” được số tiền 300.000 đồng/người của ba người còn lại, người về nhất được toàn bộ số tiền của những người thua, ai bị ăn cây chót (cây đánh cuối trong ván bài khi hạ bài) phải trả số tiền 300.000 đồng cho người ăn

được. Các đối tượng chơi đánh bạc đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an xã Hương Sơn, TP Hà Nội phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: + Số tiền thu trên chiếu bạc: 5.050.000 đồng; + 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; Ngoài ra, thu giữ trên người của Nguyễn Văn C số tiền 3.700.000 đồng; Trên người của Trịnh Văn L số tiền 620.000 đồng; Trên người của Nguyễn Thị H số tiền 1.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, các bị can khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quyết định truy tố số 01/QĐ – VKSKV12 ngày 06/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12, thành phố Hà Nội truy tố:

Các bị cáo Trịnh Văn L, Nguyễn Văn C, Tạ Thị H, Nguyễn Thị H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu, cụ thể: gồm có 04 bị cáo cùng đồng lòng rủ nhau đánh bạc lần đầu tại nhà của Nguyễn Văn Lợi sau khi bị cáo Huyền mua xong cám gà nhà Lợi.

- Trịnh Văn L khai: dùng số tiền khoảng 1.600.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt không rõ thắng thua, thu giữ trên người của Lợi số tiền 620.000 đồng.

- Nguyễn Văn C khai: dùng số tiền khoảng 5.600.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt không rõ thắng hay thua, thu giữ trên người Cường số tiền 3.700.000 đồng, là tiền đang dùng để đánh bạc.

- Tạ Thị H khai: dùng số tiền khoảng 1.700.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt không rõ thắng hay thua, trên người của Huyền không còn tiền, là tiền đang dùng để đánh bạc.

- Nguyễn Thị H khai: dùng số tiền 1.500.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt không rõ thắng thua, thu giữ trên người của Hương số tiền 1.000.000 đồng là tiền đang dùng để đánh bạc.

Như vậy, tổng số tiền của Trịnh Văn L, Nguyễn Văn C, Tạ Thị H, Nguyễn Thị H dùng để tham gia đánh bạc trong vụ án là 10.370.000 đồng.

Đại diện VKSND Khu vực 12 vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo tội danh và điều luật đã truy tố và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo cụ thể như sau:

1. Trịnh Văn L mức hình phạt từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 24 -30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Nguyễn Thị H mức hình phạt từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 24 -30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Nguyễn Văn C mức hình phạt từ 09 -12 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời hạn tạm giữ.

4. Tạ Thị H mức hình phạt từ 09 -12 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời hạn tạm giữ.

*Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền thu trên chiếu bạc và thu trên người của các bị cáo dùng để đánh bạc là 10.370.000 đồng.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.
- Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

1. Xét hành vi đánh bạc của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Trịnh Văn L, Nguyễn Văn C, Tạ Thị H, Nguyễn Thị H đều thừa nhận hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh tá lả ăn tiền tại nhà của Trịnh Văn L với số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 10.370.000 đồng đã đủ cơ sở để kết luận: Trịnh Văn L, Nguyễn Văn C, Nguyễn Thị H và Tạ Thị H đã phạm vào tội Đánh bạc. Quyết định truy tố của VKSND Khu vực 12 – Hà Nội truy tố các bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng pháp luật.

2. Xét vai trò của các bị cáo trong tội Đánh bạc: Hành vi đánh bạc của các bị cáo đều cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức tá lả, sát phạt nhau bằng tiền, tuy nhiên căn cứ theo mức tiền tham gia thì thấy:

- Bị cáo Trịnh Văn L là người chuẩn bị công cụ phương tiện đánh bạc là bộ tú lơ khơ 52 quân và dùng địa điểm phòng ngủ nhà mình là nơi đánh bạc, dùng 1.600.000 đồng để đánh bạc nên giữ vai trò số 1.

- Bị cáo Nguyễn Văn C có số tiền dùng để đánh bạc nhiều nhất là 5.600.000 đồng nên giữ vai trò số 2.

- Bị cáo Tạ Thị H có số tiền đánh bạc là 1.700.000 đồng và bị cáo Nguyễn Thị H có số tiền đánh bạc là 1.500.000 đồng nên giữ vai trò lần lượt là 3 và 4.

3. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo.

- Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

4. Xét tính chất của vụ án: Đây là vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng, ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá mới, làm mất đi tính ổn định của địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân, là tệ nạn xã hội có thể làm phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nhất định đối với từng bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Trong vụ án này Bị cáo Lợi và bị cáo Hường có nhân thân từng bị xử phạt vi phạm hành chính và bị xét xử, đã được xóa tiền sự và án tích thời gian đã lâu tuy nhiên vẫn cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc hơn hai bị cáo còn lại là thỏa đáng và đúng pháp luật.

Tuy nhiên khi lên mức hình phạt cần xem xét cho các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn, thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng. Cần chấp nhận đề nghị của đại diện VKS cho các bị cáo được chấp hành hình phạt cho cải tạo tại địa phương là phù hợp với pháp luật.

5. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Hà Nội và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng Hình sự. Các bị cáo và những người có liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại. Có đủ căn cứ xác định, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

6. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo bản thân là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

7. Về xử lý vật chứng: Cần xử lý vật chứng như đại diện VKS đề nghị là có căn cứ pháp luật.

8. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trịnh Văn L, Nguyễn Văn C, Tạ Thị H, Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

- Bị cáo Trịnh Văn L mức án 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Thị H mức án 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn C mức án 15 tháng cải tạo không giam giữ được trừ thời hạn tạm giữ là 03 ngày, (từ ngày 15/01/2026 đến ngày 18/01/2026), thời hạn cải tạo không giam giữ còn lại là 14 tháng 21 ngày, thời hạn tính từ ngày ra quyết định thi hành án đối với bị cáo.

- Bị cáo Tạ Thị H mức án mức án 12 tháng cải tạo không giam giữ được trừ thời hạn tạm giữ là 03 ngày, (từ ngày 15/01/2026 đến ngày 18/01/2026), thời hạn cải tạo không giam giữ còn lại là 11 tháng 21 ngày, thời hạn tính từ ngày ra quyết định thi hành án đối với bị cáo.

Giao bị cáo Trịnh Văn L, Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú và gia đình các bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người

được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho tất cả các bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền **10.370.000** đồng theo giấy ủy nhiệm chi được chuyển theo vụ án.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/02/2026 giữa Phòng Cảnh sát hình sự Công an TP Hà Nội và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 – Hà Nội.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21, Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc tất cả các bị cáo trong vụ án, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND Khu vực 12 – Hà Nội;
- Phòng CSĐT Công an TP Hà Nội;
- Cơ quan THAHS TP Hà Nội;
- UBND xã nơi bị có cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Hồng